

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ

Địa chỉ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN XUÂN LỘC
Địa chỉ: ấp Suối Cát, xã Suối Cát, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai
Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ, 7 ngày/tuần
Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn
Cao Trọng Ngưỡng	004625/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Giám đốc. Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của Trung tâm Y tế huyện Xuân Lộc. Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa.
Võ Thu	006200-ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Phó Giám đốc. Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại.
Bùi Thái Chiến	006208/ĐNAI-CCHN 729/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Phó giám đốc. Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại. Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa.
Trần Thị Kim Ngân	010149/ĐNAI-CCHN 591/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nội-Nhi Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	TP. Kế hoạch- Nghiệp vụ. Chịu trách nhiệm CMKT của phòng Kế hoạch nghiệp vụ. Khám bệnh, chữa bệnh CK Nội-Nhi Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh.
Bùi Đình Bộ	00093/ĐNAI-CCHN 730/QĐ-SYT	Khám chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Trưởng phòng Tổ chức- Hành chính. Chịu trách nhiệm CMKT của phòng Tổ chức- Hành chính. Khám chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa. Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh.

STT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn
6	Nguyễn Văn Phước	006220/ĐNAI-CCHN 981/QĐ-TTYYT	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa Khám bệnh chữa bệnh nhi khoa	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Trưởng khoa Khám bệnh. Chịu trách nhiệm CMKT của khoa Khám bệnh. Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa. Khám bệnh chữa bệnh nhi khoa.
7	Đinh Văn Lưu	007388/ĐNAI-CCHN 732/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mắt	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Phó Trưởng khoa Khám bệnh. Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mắt.
8	Lê Văn Hưng	003990/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội - Nhi	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội Nhi
9	Phan Thị Thanh Vân	006431/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội - nhi	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh nội - nhi
10	Võ Văn Chính	006219/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh CK Tai mũi họng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Trưởng khoa Liên chuyên khoa. Chịu trách nhiệm CMKT của khoa Liên chuyên khoa. Khám bệnh, chữa bệnh CK Tai mũi họng
11	Kiều Minh Thuyết	010669/ĐNAI-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Phó Trưởng khoa Liên chuyên khoa. Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng.
12	Hồ Quang Phú	012711/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng - Hàm - mặt	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm - mặt
13	Nguyễn Văn Tài	0008075/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng - Hàm - mặt	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm - mặt
14	Trần Nhật Trọng	011459/ĐNAI-CCHN 549/QĐ-TTYYT	Khám bệnh, chữa bệnh nội-nhi Giao nhiệm vụ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh nội-nhi. Giao nhiệm vụ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt
15	Nguyễn Hoàng Vũ	010261/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội-nhi	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Phó khoa Hồi sức cấp cứu. Chịu trách nhiệm CMKT của khoa HSCC Khám bệnh, chữa bệnh nội-nhi.

Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn
Lê Đình Võ Thủy	010610/ĐNAI-CCHN 254/QĐ-TTYP	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT Giao nhiệm vụ khám bệnh, chữa bệnh Vật lý trị liệu – Phục hồi chức năng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh chữa bệnh bằng Y học cổ truyền Khám bệnh, chữa bệnh Vật lý trị liệu – Phục hồi chức năng
Trần Thị Thủy Lâm	006658/ĐNAI-CCHN 923/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền Khám chữa bệnh PHCN	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền. Khám chữa bệnh PHCN.
Lê Quốc Cường	010682/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền
Hồ Thị Hiền	0009130/ĐNAI	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền
Nguyễn Thị Hương Loan	002296/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền
Trần Thị Xuân Sương	010083/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Trưởng khoa Nội- Nhiễm. Chịu trách nhiệm CMKT của khoa Nội- Nhiễm. Khám bệnh chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa.
Phùng Văn Phú	007690/ĐNAI-CCHN 1582/QĐ-SYT 1363/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Phó Trưởng khoa Nội- Nhiễm. Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh. Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi.
Trần Thiên Kim	0007692/ĐNAI-CCHN 823/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa Khám bệnh, chữa bệnh nhi khoa	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa. Khám bệnh, chữa bệnh nhi khoa.
Vi Thị Dy	006214/ĐNAI-CCHN 1525/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa Khám bệnh, chữa bệnh nhi khoa	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Phó Trưởng Khoa Nhi. Chịu trách nhiệm CMKT của khoa Nhi Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa Khám bệnh, chữa bệnh nhi khoa
Tạ Nguyễn Thành Đạt	012760/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ nội-nhi.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ nội-nhi.
Trần Lê Thảo Hiền	013029/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ nội-nhi.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ nội-nhi.

STT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn
27	Bùi Mạnh Tiến	006210/ĐNAI-CCHN 731/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Trưởng khoa Ngoại tổng hợp. Chịu trách nhiệm CMKT của khoa Ngoại tổng hợp. Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại. Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa.
28	Dương Công Lập	10079/ĐNAI-CCHN 680/QĐ-SYT	Khám chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa Chuyên khoa Gây mê hồi sức	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa Chuyên khoa Gây mê hồi sức
29	Bùi Xuân Quân	006437/ĐNAI-CCHN	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp
30	Son Thị Ngọc Vân	006206/ĐNAI-CCHN 821/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Phụ trách khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản. Chịu trách nhiệm CMKT của khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản. Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa. Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại
31	Trần Đình Chất	011802/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh sản phụ khoa	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh sản phụ khoa
32	Nguyễn Thị Tuyết Vân	001230/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản - Phụ - KHHGD	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản - Phụ - KHHGD
33	Lê Viết Nguỡng	0007688/ĐNAI-CCHN 655/QĐ-SYT 592/QĐ-SYT	Chẩn đoán hình ảnh: siêu âm Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Trưởng khoa Chẩn đoán hình ảnh. Chịu trách nhiệm CMKT của khoa CĐHA. Bác sĩ chẩn đoán hình ảnh: siêu âm. Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa. Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh.

Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn
Ngô Hữu Minh	005884/TH-CCHN 1362/QĐ-SYT 983/QĐ-SYT	Khám bệnh chữa bệnh TMH Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh. Khám bệnh chữa bệnh nội-nhi	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh chữa bệnh TMH Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh Khám bệnh chữa bệnh nội-nhi.
Lê Thị Thu	007687/ĐNAI-CCHN 984/QĐ-SYT 255/QĐ-TTYP	- Khám chữa bệnh nội khoa - Khám bệnh chữa bệnh nhi khoa - Giao nhiệm vụ khám bệnh, chữa bệnh Chẩn đoán hình ảnh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh Nội- Nhi. Khám bệnh, chữa bệnh Chẩn đoán hình ảnh.
Nguyễn Văn Kiên	004059/ĐNAI-CCHN	Khám chữa bệnh nội khoa	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Trưởng khoa KSBT&HIV/AIDS Chịu trách nhiệm CMKT của khoa KSBT&HIV/AIDS Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa
Hoàng Văn Khiết	0007691/ĐNAI-CCHN 678/QĐ-SYT	Khám chữa bệnh đa khoa Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám chữa bệnh đa khoa Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh
Nguyễn Thị Thủy	011974/ĐNAI-CCHN	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; Xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; Xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng.
Nguyễn Hiếu Nghĩa	0007455/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Trưởng Phòng khám ĐKKV Xuân Hưng. Chịu trách nhiệm CMKT của phòng khám ĐKKV Xuân Hưng. Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa.
Nguyễn Thị Huỳnh Thoa	005920/ĐNAI-CCHN	Theo tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch VC y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
Lê Thị Diệu Hiền	003116/ĐNAI-CCHN	Theo tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch VC hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Hộ sinh
Lê Thị Quế Trân	0008019ĐNAI-CCHN	Theo tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch VC y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
Trần Thị Huyền Trang	0002672/QT-CCHN	Theo tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch VC y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
Bùi Thị Ngọc Anh	0009339/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng

STT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn
45	Vy Xuân Hào	003118/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
46	Cồ Thị Ngọc Xuân	006438/ĐNAI-CCHN	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp
47	Nguyễn Thị Lan	005906/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
48	Cồ Thị Hồng Nhung	003211/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
49	Nguyễn Thị Hương	005917/ĐNAI-CCHN	Theo tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch VC hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Hộ sinh
50	Phạm Thị Kiều Nga	0008010/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
51	Vũ Thị Thê	0008017/Đnai-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
52	Nguyễn Thị Hoa	003217/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
53	Nguyễn Thị Huyền	0008020/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
54	Nguyễn Thị Mỹ Liên	003238/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
55	Phạm Thị Cúc	006439/ĐNAI-CCHN	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp
56	Nguyễn Thị Long Biên	0009338/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
57	Lê Thị Thủy	011854/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
58	Trần Thị Phi Yến	011853/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường

Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn
Phạm Thị Hồng Vân	003227/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
Nguyễn Thị Quỳnh Thu	0007853/ĐNAI-CCHN	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp
Nguyễn Thị Minh Hòa	003224/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
Lê Thị Yến	005913/ĐNAI-CCHN	Thực hiện theo tiêu chuẩn ngạch VC y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
Lê Thị Biên	006434/ĐNAI-CCHN	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp
Lê Thị Đông Huyền	006661/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
Lê Thị Vân	0008016/ĐNAI- CCHN 1364/QĐ-SYT	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng Kỹ thuật viên khúc xạ	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng Kỹ thuật viên khúc xạ
Phạm Tường Minh	0007461/ĐNAI-CCHN	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp
Phan Quỳnh Ni	003230/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
Nguyễn Thị Trinh	003209/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
Trần Thị Bích Hạnh	003242/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
Nguyễn Thị Ninh	003241/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
Nguyễn Thị Dung	003240/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
Đỗ Thị Thu Vân	003236/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng

STT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn
73	Nguyễn Hoài Ân	3243/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
74	Trần Thị Minh Ái	003232/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
75	Lê Thị Hương	003239/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
76	Thị Hương	003237/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
77	Nguyễn Cao Thị Ngọc Mỹ	00080151/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
78	Thái Thị Hương	007090/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
79	Trịnh Công Thiêm	009340/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
80	Vi Thị Vân	005905/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
81	Nguyễn Mạnh Tiến	003208/ĐAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
82	Lê Thị Hồng Vân	003219/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
83	Phan Thị Kim Loan	005914/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
84	Nguyễn Thị Hoài	011074/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
85	Vũ Ngọc Nga	011327/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
86	Nguyễn Minh Thiện	0008009/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu, phục hồi chức năng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu, phục hồi chức năng

Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn
Lê Thị Thu Đào	002293/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu, phục hồi chức năng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu, phục hồi chức năng
Nguyễn Thị Thùy Linh	0009595/ĐNAI-CHNH	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu, phục hồi chức năng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu, phục hồi chức năng
Vũ Thị Mi Sa	002295/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền
Thái Thị Mơ	005912/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền
Vũ Thị Chín	0008076/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền
Phạm Thành Thế	0008972/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền
Nguyễn Văn Hùng	012078/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu, phục hồi chức năng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu, phục hồi chức năng
Hoàng Thị Mai	004261/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu
Đặng Thị Thanh Nga	003212/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
Nguyễn Phương Thủy	0007459/ĐNAI-CCHN	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp
Hồ Thị Thu Hương	011225/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
Nguyễn Thị Lan	003228/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
Nguyễn Thị Ly	003226/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
Trần Thị Tường Vi	006663/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng

STT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn
101	Nguyễn Thị Vân	006662/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
102	Nguyễn Thị Ngọc Liễu	006660/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
103	Hoàng Thị Loan	003226/ĐNAI-CHNN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
104	Thúc Thị Hoài	005915/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
105	Huỳnh Thị Thanh Hòa	003244/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
106	Trần Thị Minh Hạnh	0008973/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
107	Nguyễn Thị Ánh Vân	003220/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
108	Bùi Thị Hồng	0021930/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
109	Nguyễn Thị Hồng	0009444/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
110	Nguyễn Thị Hiền	0008382/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
111	Nguyễn Thị Hữu Ý	011734/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
112	Võ Thị Huynh	006667/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
113	Nguyễn Thị Huỳnh Thanh	008014/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
114	Khuất Thị Lân	003215/ĐNAI-CHNN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng

Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn
Trần Thị Phương	012244/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
Lê Thị Phương Khảo	0008980/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
Đinh Thị Minh	003117/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
Nguyễn Thị Kim Phương	003119/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
Phạm Bích Ngọc	005904/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
Nguyễn Chí Phúc	003234/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
Đặng Thị Kim Thoa	003114/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Hộ sinh
Trần Thị Kiều Duyên	003235/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
Trần Thị Kim Anh	0007088/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
Đinh Xuân Bình	005907/ĐNAI-CCHN 477/QĐ-SYT	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng Kỹ thuật viên bó bột	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng Kỹ thuật viên bó bột
Nguyễn Thị Oánh	003202/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
Nguyễn Thị Hoàng	003231/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
Lê Thị Ngọc Hoa	003207/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
Trần Đình Thảo	005910/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật bó bột	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Kỹ thuật bó bột

STT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn
129	Nguyễn Thị Hiền	0009597/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
130	Phạm Thị Hương	003203/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
131	Nguyễn Thị Hương Thảo	003225/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
132	Nguyễn Thị Thủy	006553/BD-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
133	Trần Thị Tình	012145/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
134	Đặng Thị Cẩm Tú	011324/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
135	Đào Thị Kim Thoa	005708/ĐNAI-CCHN	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp
136	Nguyễn Thị Kim Huyền	003193/ĐNAI-CCHN	Theo tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch VC hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Hộ sinh
137	Nguyễn Thị Mỹ Linh	003191/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Hộ sinh
138	Nguyễn Thị Mến	006657/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Hộ sinh
139	Nguyễn Thị Lan	003187/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Hộ sinh
140	Đỗ Thị Như Hoa	003188/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Hộ sinh
141	Đặng Thị Mỹ Thảo	003189/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Hộ sinh
142	Phạm Thị Lý	003112/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Hộ sinh

T	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn
3	Đinh Thị Hoa	003113/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Hộ sinh
4	Nguyễn Thị Thúy Hằng	006671/ĐNAI-CCHH	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Hộ sinh
5	Nguyễn Thị Ánh Trâm	003194/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Hộ sinh
6	Bùi Thị Xuân Hồng	008011/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Hộ sinh
7	La Thị Thủy	006669/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Hộ sinh
8	Nguyễn Ngọc Dũng	005886/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Chuyên khoa xét nghiệm
9	Nguyễn Văn Liệu	000145/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Chuyên khoa xét nghiệm
10	Đinh Thị Hồng Gấm	002446/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Chuyên khoa Xét nghiệm
11	Bùi Thị Ly Na	012088/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Chuyên khoa Xét nghiệm
12	Nguyễn Thanh Sĩ	002291/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Kỹ thuật viên xét nghiệm
13	Lê Thị Kim Tiến	005923/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Kỹ thuật viên xét nghiệm
14	Nguyễn Thị Huệ	8979/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Kỹ thuật viên xét nghiệm
15	Trần Huỳnh Phương Thảo	0009599/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật xét nghiệm	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Kỹ thuật xét nghiệm
16	Hồ Thị Hồng Chiên	0008013/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Kỹ thuật viên xét nghiệm

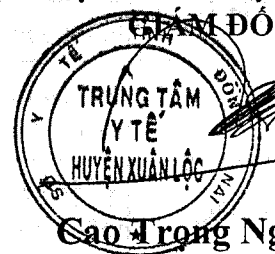
STT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn
157	Nguyễn Quốc Trung	004046/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Kỹ thuật viên xét nghiệm
158	Nguyễn Thị Anh Thương	003214/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Kỹ thuật viên xét nghiệm
159	Nguyễn Thị Nhung	005918/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
160	Trần Thị Thanh Mai	005909/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
161	Hoàng Thị Thu Trang	005908/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
162	Nguyễn Xuân Quyết	003201//ĐNAI-CCHN 673/QĐ-SYT	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng Kỹ thuật viên hình ảnh y học	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng Kỹ thuật viên hình ảnh y học
163	Nguyễn Minh Trí	005922/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Kỹ thuật viên hình ảnh y học.
164	Trần Đình Phúc	006668/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh
165	Ngô Đức Hiền	0009131/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Kỹ thuật viên hình ảnh y học
166	Nguyễn Ngọc Thi	0008012/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Kỹ thuật viên hình ảnh y học
167	Nguyễn Quốc Dũng	002617/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Kỹ thuật viên hình ảnh y học
168	Phùng Văn Tiến	012276/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
169	Nguyễn Thị Kim Hoa	003222/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng

Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn
Hoàng Ngọc Hà	006666/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
Phan Thị Vân Thương	0007089/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
Trần Quốc Việt	011055/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế
Nguyễn Thanh Thùy	006417/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
Đinh Hoài Bảo	011804/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường
Lâm Thanh Hiếu	005709/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền
Nguyễn Phi Thường	011855/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường
Bùi Thị Hải	011852/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường
Lê Anh Dũng	012521/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường
Trần Thị Hạnh	012589/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường
Trần Thị Lan	013015/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường
Lê Thị Thúy Phượng	004516/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Hộ sinh
Bùi Đức Thanh	011856/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường
Trương Thị Thúy	0003223/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng

STT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn
184	Hồ Thị Phương Thảo	003233/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
185	Võ Thị Mỹ Vân	003196/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Hộ sinh
186	Lê Thị Ngọc Quyên	003198/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Hộ sinh
187	Nguyễn Thị Hợi	006670/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Hộ sinh
188	Lê Du Ký	006436/ĐNAI-CCHN	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp
189	Nguyễn Thị Lệ	008350/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Hộ sinh

Ghi chú: Thời gian làm việc ngoài giờ hành chính, các ngày nghỉ đối với bác sĩ, nhân viên y tế sẽ được TTYT phân công cụ thể theo lịch hàng tuần.

Xuân Lộc, ngày 09 tháng 11 năm 2020
Người chịu trách nhiệm chuyên môn



Cao Trọng Ngưỡng